

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TN  
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DSST

Ngày: 03/02/2021

V/v: Tranh chấp danh dự, nhân phẩm

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Huy Hưởng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Tú, bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài, thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Diệu Ngọc – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 03/02/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 127/2020/TLST - DS ngày 16 tháng 10 năm 2020, về “Tranh chấp Đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về danh dự, nhân phẩm, uy tín” theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 65/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Vy Thị H, sinh năm 1953

Địa chỉ: xóm Cây Sy, xã Phúc Xuân, thành Phố TN, tỉnh Thái Nguyên

*(Có mặt)*

Bị đơn: bà Phùng Thị H1, sinh năm 1961

Địa chỉ: xóm Cây Sy, xã Phúc Xuân, thành Phố TN, tỉnh Tn

*(vắng mặt)*

Người làm chứng: Ông Lê H1 Minh, sinh năm 1965

Địa chỉ: xóm Cây Sy, xã Phúc Xuân, thành Phố TN, tỉnh Tn

*(Có mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa bà Vy Thị H trình bày:*

Vào hồi 14 giờ ngày 13/11/2018, tôi được ông Lê H1 Minh cư trú xóm Cao Khánh (Nay là xóm Cây Sy), xã Phúc Xuân, thành phố TN cho biết: trên điện thoại của ông (Số điện thoại 0977.812.556 chủ thuê bao là ông Lê H1 Minh). Nội dung: bà Phùng Thị H1 cư trú xóm Cao Khánh (Nay là xóm Cây Sy), xã Phúc Xuân, thành phố TN đã đưa tin phát tán bài viết, kèm theo hình ảnh nhằm nói xấu, xúc phạm danh dự nhân phẩm, gây mất uy tín của tôi, với đảng, với nhân dân. Việc bà H1 đã đăng tin trên mạng xã hội là không đúng sự thật. Ngay sau khi tôi biết được thông tin nói trên, đã làm đơn gửi đến Công an xã Phúc Xuân. Tại công an xã Phúc Xuân bà H1 đã thừa nhận việc đăng tin trên

nhưng khi công an xã Phúc Xuân mời bà H1 đến giải quyết lần thứ hai vào ngày 07/12/2018 bà H1 không chấp hành.

Nay tôi đề nghị Tòa án giải quyết bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về danh dự, nhân phẩm, uy tín với số tiền là 10.000.000 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Phùng Thị H1. Song bà H1 vẫn không chấp hành và có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án do bà H yêu cầu khởi kiện, vì vậy phải đi ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu khởi kiện của mình đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết buộc bà H1 phải bồi thường danh dự, uy tín cho bà theo quy định của pháp luật. Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt, vì vậy HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng: Ông Lê H1 Minh trình bày: Năm 2018 ông làm trưởng xóm Cao Khánh, xã Phúc Xuân (Nay là xóm Cây Sy, xã Phúc Xuân, thành phố TN. Vào hồi 14 giờ ngày 13/11/2018 trên điện thoại của ông có đăng tải bài viết của bà Phùng Thị H1 người cùng xóm với nội dung như bà H trình bày. Ông thấy nội dung bài đăng này sai sự thật vì bà H không có việc tranh chấp đất với bà Trúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tiến hành thụ lý giải quyết vụ án, tiến hành các thủ tục tố tụng đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa HĐXX đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ Điều 32, 38, 592 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Phùng Thị H1 phải bồi thường cho bà H danh dự, nhân phẩm, uy tín theo quy định của pháp luật. Bà H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: bà Vy Thị H khởi kiện bà Phùng Thị H1 bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín” theo quy định tại khoản 6 Điều 26. Khi tranh chấp bị đơn bà Phùng Thị H1 có nơi cư trú tại xóm Cây Sy, xã Phúc Xuân, thành phố TN, tỉnh TN nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố TN theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Phùng Thị H1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Phùng Thị H1.

[2]. Về nội dung tranh chấp Hội đồng xét xử nhận xét:

Tại biên bản giải quyết ngày 23/11/2018 của Công an xã Phúc Xuân, thành phố TN bà Phùng Thị H1 đã thừa nhận bà đã đưa thông tin lên mạng xã hội có nội dung bà Vy Thị H Bí thư chi bộ xóm Cao Khánh (Nay là xóm Cây Sy tranh chấp đất của bà Trúc... là sai do không hiểu biết pháp luật. Nay bà H1 xin gỡ bài đăng trên mạng xã hội và xin lỗi bà H.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn cho rằng: Vì bài viết đăng tải trên mạng xã hội của bà H1 không đúng sự thật làm cho mọi người xem thường bà, tinh thần của bà luôn bị xáo trộn, ảnh hưởng rất nhiều về uy tín, danh dự của bà bởi khi đó bà đang làm bí thư chi bộ xóm...

Người làm chứng ông Lê H1 Minh trình bày: Năm 2018 ông làm trưởng xóm Cao Khánh, xã Phúc Xuân (Nay là xóm Cây Sy, xã Phúc Xuân, thành phố TN. Vào hồi 14 giờ ngày 13/11/2018 ông xem trên điện thoại có bài viết của bà Phùng Thị H1 người cùng xóm đã đăng trên mạng xã hội với nội dung như bà H trình bày ở trên. Ông thấy nội dung bài đăng này sai sự thật vì bà H không có việc tranh chấp đất với bà Trúc.

Xét bà Phùng Thị H1 đã có bài đăng trên mạng xã hội chưa được sự đồng ý của bà Vy Thị H là Vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của bà H. Nay bà H yêu cầu khởi kiện bà H1 là có căn cứ cần được chấp nhận.

Tại khoản 2 Điều 592 của Bộ luật dân sự quy định: Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.

Xét mức tổn thất về tinh thần của bà H là đáng kể nên buộc bà Phùng Thị H1 phải bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín tương ứng 03 tháng lương cơ sở:  $03 \times 1.490.000 \text{ đồng} = 4.470.000 \text{ đồng}$ .

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: bà Phùng Thị H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 138, 227, 266, 271, 273, 278, 280, 483 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 32, 38, 357, 468, 592 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án có hiệu lực thi hành từ ngày 01.01.2017.

Tuyên Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vy Thị H:

Buộc bà Phùng Thị H1 phải bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà Vy Thị H 4.470.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: bà Phùng Thị H1 phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước;

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự. Người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTPTN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đồng Huy Hưởng**